

Bản án số: 89/2022/DS-ST

Ngày: 27/04/2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phú

2. Ông Nguyễn Duy Thanh Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Liên Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 215/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 03 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 04 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T; Trụ sở: Đường X, phường Y, quận Z, , Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương A là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 461/2021/GUQ-CNBT ngày 31/12/2021) (Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lý Quang K; Trú tại: đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2020 và tại bản tự khai ngày 11/01/2022 của ông Trương A đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trình bày:

Ngày 17/6/2017, ông Lý Quang K có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và sử dụng thẻ tín dụng số 472075- www với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và đã được Ngân hàng cấp thẻ với hạn mức là 40.000.000 đồng, lãi suất: 2,15%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông **K** đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 218.397.444 đồng và thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 192.010.000 đồng, thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng. Do ông **K** vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng nên ngày 01/5/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn được quy định tại Điều 23 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu

một mình ông **K** phải thanh toán số tiền còn nợ tổng cộng 99.194.617 đồng. Bao gồm nợ gốc: 45.607.013 đồng, nợ lãi quá hạn: 53.587.604 đồng, yêu cầu thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc ông **K** có trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 28/4/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Nguyên đơn có đơn đề ngày 22/04/2022 đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời đã gửi bản tóm tắt sao kê yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lý Quang K phải thanh toán tổng số tiền 99.194.617 đồng cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Bị đơn ông Lý Quang K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật :

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo kết quả xác minh của Công an Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Lý Quang K có đăng ký thường trú tại 58/35/11 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, kết quả xác minh của công an phường 9, Quận 11 và Công an Quận 11 cho biết ông Lý Quang K, sinh năm 1970 đã bán nhà chuyển khẩu về đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, địa chỉ đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của ông Lý Quang K nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22/4/2022 nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý đồng thời triệu tập bị đơn đến Tòa để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 207 ; khoản 1, khoản 2 Điều 227 ; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án, Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/8/2012, trường hợp này Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phải tham gia phiên tòa theo quy định.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 472075- www đã ký ngày 17/6/2017, lời khai của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định bị đơn có sử dụng thẻ tín dụng để thực hiện các giao dịch và đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền 192.010.000 đồng, sau đó không tiếp tục thanh toán. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn đã

chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/4/2022, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền là 99.194.617 đồng, bao gồm nợ gốc: 45.607.013 đồng, nợ lãi quá hạn: 53.587.604 đồng.

Việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 99.194.617 đồng, bao gồm nợ gốc: 45.607.013 đồng, nợ lãi quá hạn: 53.587.604 đồng và tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 28/4/2022 cho đến khi bị đơn thanh toán dứt nợ vay theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 472075-9275 đã ký ngày 17/6/2017 là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 và Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 ; khoản 1, khoản 4 Điều 207 ; Khoản 1, Khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 và Khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 8; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng T:

1.1. Buộc ông Lý Quang K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T số tiền nợ: 99.194.617 (Chín mươi chín triệu một trăm chín mươi bốn nghìn sáu trăm mười bảy) đồng. Bao gồm nợ gốc: 45.607.013 (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn không trăm mười ba) đồng, nợ lãi quá hạn: 53.587.604 (Năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm lẻ bốn) đồng.

Ông Lý Quang K còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/04/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 472075- www đã ký ngày 17/6/2017 với Ngân hàng T.

Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

1.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lý Quang K phải chịu 4.960.000 (Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 1.846.178 (Một triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi tám) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA2019/0052660 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị theo luật định.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Thu Hiền